

KẾ HOẠCH

Triển khai Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Kế hoạch số 02/KH-BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về việc phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 35/TTr-SKHCN ngày 06/8/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu:

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 214/NQ-CP của Chính phủ nhằm thúc đẩy tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa và kết nối, chia sẻ dữ liệu của tỉnh với các nền tảng số quốc gia; hoàn thành nâng cấp các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung của tỉnh.

- 100% hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của tỉnh được tích hợp, liên thông với các hệ thống thông tin của Trung ương; triển khai đầy đủ các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu số để nâng cao chất lượng dịch vụ công, cải cách thủ tục hành chính, phục vụ chỉ đạo điều hành, phát triển kinh tế -

xã hội, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Việc triển khai phải bám sát Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ, đảm bảo thiết thực, khả thi, hiệu quả, tránh chồng chéo, hình thức, lãng phí.

- Dữ liệu phải được tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa, chính xác, đầy đủ, kịp thời; bảo đảm an toàn, bảo mật và khả năng kết nối, chia sẻ, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia và các bộ, ngành.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức chủ trì, phối hợp, thời gian thực hiện các nhiệm vụ; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về dữ liệu

a) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chiến lược dữ liệu của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 9 năm 2025.

b) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chiến lược chuyển đổi số của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 9 năm 2025.

c) Rà soát, đánh giá toàn diện hệ thống cơ sở dữ liệu hiện có, xác định nhu cầu xây dựng mới, định hướng các nền tảng số trọng yếu cần ưu tiên đầu tư, phát triển, bảo đảm phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành.
- Thời gian hoàn thành: Ngày 15 tháng 9 năm 2025.

d) Thực hiện duy trì cập nhật dữ liệu chuyên ngành theo ngành, lĩnh vực do Bộ, ngành, Trung ương triển khai, bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành, địa phương.
- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

đ) Rà soát, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu của địa phương trên các nền tảng

số, hệ thống thông tin dùng chung theo hướng dẫn của Bộ, ngành, Trung ương. Ưu tiên số hóa, hoàn thiện các bộ dữ liệu phục vụ trực tiếp công tác cải cách thủ tục hành chính, chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, phù hợp với kiến trúc dữ liệu của các bộ, ngành, hoàn thành theo lộ trình xây dựng, triển khai của từng cơ sở dữ liệu.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành thực hiện theo hướng dẫn của bộ, ngành cấp trên.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian hoàn thành: Theo tiến độ triển khai của bộ, ngành cấp trên (*Chi tiết các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành tại 02 Phụ lục kèm theo Nghị quyết số 214/NQ-CP*).

2. Về nền tảng và hạ tầng

a) Tổ chức triển khai, sử dụng thống nhất các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia do các bộ, ngành cung cấp; hoàn thành tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa, làm giàu và kết nối chia sẻ, đồng bộ dữ liệu vào các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ngành thực hiện theo hướng dẫn của Bộ, ngành cấp trên.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2025.

b) Rà soát, đánh giá, nâng cấp, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số dùng chung bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương, phục vụ công tác quản lý nhà nước và chỉ đạo, điều hành.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 12 năm 2025.

3. Về nguồn lực

a) Rà soát, xây dựng dự toán kinh phí tổng thể triển khai các nhiệm vụ xây dựng và cập nhật dữ liệu trên các nền tảng số, hệ thống thông tin dùng chung do các bộ, ngành hướng dẫn và các nhiệm vụ khác được giao tại Kế hoạch này, gửi Sở Tài chính để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền thông qua theo quy định.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành

- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính.

- Thời gian hoàn thành: Tháng 8 năm 2025.

b) Tổ chức đào tạo, nâng cao năng lực chuyên đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân, bảo đảm khả năng vận hành, khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, hệ thống thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Trường Đại học Quy Nhơn.
- Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

4. Về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

Tổ chức triển khai các phương án bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các quy định của pháp luật về dữ liệu và an toàn thông tin mạng.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành.
- Thời gian hoàn thành: Tháng 9 năm 2025.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các Sở, ngành, địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị mình để trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung được giao tại Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập Ban Chỉ đạo về dữ liệu của tỉnh.

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức triển khai, sử dụng thống nhất các nền tảng số quốc gia dùng chung, hệ thống thông tin quy mô quốc gia do các bộ, ngành cung cấp. Hoàn thành việc tạo lập, cập nhật, chuẩn hóa và kết nối, chia sẻ dữ liệu vào các nền tảng này.

2. Công an tỉnh

- Chủ trì, bảo đảm công tác an toàn thông tin, an ninh mạng phục vụ việc cung cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành và địa phương triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo thời gian quy định; tổng hợp báo cáo định kỳ gửi về Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Cơ quan thường trực Tổ công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 trước ngày 20 hằng tháng qua phần mềm theo dõi, giám sát Đề án 06 (tại địa chỉ:

<https://dean06.vn>).

3. Các sở, ban, ngành và địa phương

- Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này theo các hướng dẫn của các cơ quan cấp có thẩm quyền, định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của cơ quan cấp có thẩm quyền báo cáo kết quả về Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Tăng cường các hoạt động phối hợp, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp triển khai các hoạt động bồi dưỡng, nghiên cứu, phát triển về dữ liệu; ứng dụng, phân tích, sử dụng dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Rà soát, đánh giá và triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý.

- Chủ động tổ chức xây dựng, thu thập, làm giàu dữ liệu cho các dữ liệu quan trọng, dữ liệu cốt lõi ưu tiên triển khai trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất gửi Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục C06, Bộ Công an;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, V1, V3, V9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang